

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP VÀ  
THƯƠNG MẠI**

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục  
thường xuyên, năm học 2023 - 2024**

| STT        | Nội dung                                              | Tổng số | Trình độ đào tạo |     |    |    |    | Trình độ khác | Ghi chú |
|------------|-------------------------------------------------------|---------|------------------|-----|----|----|----|---------------|---------|
|            |                                                       |         | TS               | ThS | ĐH | CĐ | TC |               |         |
|            | <b>Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên</b> | 32      |                  | 16  | 16 | 0  | 0  |               |         |
| <b>I</b>   | <b>Giáo viên</b>                                      |         |                  |     |    |    |    |               |         |
|            | <b>Trong đó số giáo viên dạy môn:</b>                 | 27      |                  | 11  | 16 | 0  | 0  | 0             |         |
| 1          | Toán                                                  | 6       |                  | 3   | 3  | 0  | 0  | 0             |         |
| 2          | Lý                                                    | 4       |                  | 2   | 2  | 0  | 0  | 0             |         |
| 3          | Hóa                                                   | 4       |                  | 3   | 1  | 0  | 0  | 0             |         |
| 4          | Sinh                                                  | 2       |                  | 1   | 1  | 0  | 0  | 0             |         |
| 5          | Văn                                                   | 4       |                  | 1   | 3  | 0  | 0  | 0             |         |
| 6          | Sử                                                    | 4       |                  |     | 4  | 0  | 0  | 0             |         |
|            | Địa                                                   | 3       |                  | 1   | 2  | 0  | 0  | 0             |         |
| 8          | NN                                                    | 0       |                  | 0   | 0  | 0  | 0  | 0             |         |
| 9          | Tin                                                   | 0       |                  | 0   | 0  | 0  | 0  | 0             |         |
| <b>II</b>  | <b>Cán bộ quản lý</b>                                 | 2       |                  | 2   |    |    |    |               |         |
| 1          | Giám đốc                                              | 1       |                  | 1   |    |    |    |               |         |
| 2          | Phó giám đốc                                          | 1       |                  | 1   |    |    |    |               |         |
| <b>III</b> | <b>Nhân viên</b>                                      |         |                  |     |    |    |    |               |         |
| 1          | Nhân viên văn thư                                     | 1       |                  | 1   |    |    |    |               |         |
| 2          | Nhân viên kế toán                                     |         |                  |     |    |    |    |               |         |
| 3          | Thủ quỹ                                               |         |                  |     |    |    |    |               |         |
| 4          | Nhân viên y tế                                        |         |                  |     |    |    |    |               |         |
| 5          | Nhân viên thư viện                                    |         |                  |     |    |    |    |               |         |
| 6          | Nhân viên khác                                        |         |                  |     |    |    |    |               |         |

Sóc Sơn, ngày 01 tháng 01 năm 2022.

**Thủ trưởng đơn vị**  
**TRƯỜNG**  
**CAO ĐẲNG**  
**CÔNG NGHIỆP VÀ**  
**THƯƠNG MẠI**

Nguyễn Hải Bằng